

Đề bài:

Hãy phân tích bài thơ sau:

# ĐẤT VIỆT HOÀNG

Có đất nào như đất ấy không?  
Phố phường tiếp giáp với bờ sông  
Nhà kia lỗi phép, con khinh bố  
Mụ no chanh chua vợ chửi chồng  
Keo cú người đâu như cút sắt  
Tham lam chuyện thổ rặt hơi đồng  
Bắc Nam hỏi khắp người bao tỉnh:  
Có đất nào như đất ấy không?

(Trần Tế Xương)

## Bài làm

Là một con người nhạy cảm và có lòng với quê hương đất nước, Trần Tế Xương đã cảm nhận được sự thay đổi của làng quê mình, một vùng đất có tầm quan trọng của cả đất nước, giờ đây đang ngày một suy sụp, ông đau xót và căm giận vô cùng. Bài thơ *Đất Vị Hoàng* của ông nói lên điều đó:

*Có đất nào như đất ấy không?  
Phố phường tiếp giáp với bờ sông  
Nhà kia lỗi phép, con khinh bố  
Mụ nọ chanh chua vợ chửi chồng  
Keo cú người đâu như cắt sắt  
Tham lam chuyện thờ rặt hơi đồng  
Bắc Nam hỏi khắp người bao tỉnh:  
Có đất nào như đất ấy không?*

(Trần Tế Xương)

Bài thơ đã nói lên sự thay đổi, đổ vỡ về đạo lý, nếp sống và bản chất con người, châm biếm thói xấu xa đang hình thành trong xã hội. Ngoài ra nó còn bộc lộ tâm trạng của nhà thơ, nỗi đau xót, tiếc thương và căm tức.

Mở đầu bài thơ, tác giả đã đi ngay vào vấn đề, bằng câu hỏi tu từ “Có đất nào như đất ấy không?” ta thấy được sự đau xót lẫn căm tức của tác giả, tại sao lại như thế, một mảnh đất trước kia tốt tươi là thế mà bây giờ chỉ còn lại sự lố lảng do thực dân gây ra. “Có đất nào” – đau xót, tức giận. Làng Tú Xương giờ đã thành ra phố nhưng phố này lại của bọn xâm chiếm lập nên và thống trị. Cái bắt công là ở chỗ đó, *Sông núi nước Nam* giờ chẳng phải là người Nam. Phố phường tiếp giáp làm tác giả nhức mắt và thương cho đất nước mình.

Nhưng thảm họa này vẫn còn chưa đủ, nó còn kéo thêm cả đạo lý, nếp sống và bản chất vốn có của người dân. Tất cả giờ đây chỉ còn sống vì đồng tiền, một xã hội suy đồi khủng khiếp, tôn ti trật tự bị phá vỡ, xã hội trở nên xô bồ đảo điên:

*Nhà kia lỗi phép, con khinh bố  
Mụ nọ chanh chua vợ chửi chồng.*

Con người giờ đây không còn yêu thương, đùm bọc nhau nữa. Họ sống lạnh nhạt, tách rời nhau. Nghệ thuật so sánh kết hợp với phép đối đã cho ta thấy một bản chất của con người lúc bấy giờ: ích kỉ, nhỏ nhen, chà đạp lên nhau để sống. “Người đâu” nghe như một lời than thở cho xã hội suy đồi, một xã hội con người như “cắt sắt” phé thái. Không còn đạo đức. Vì đâu ra thế? Tất cả chỉ do đồng tiền mà ra. Đồng tiền lúc này là tất cả, đồng tiền bắt nhân lẫn tròn trên nhân phẩm con người, hơi tiền luôn phàng phất trong xã hội thực dân – phong kiến. “Tham lam chuyện thờ rặt hơi đồng” – tất cả chỉ

có tiền, con người “tham lam”, “ích kỉ” vì tiền. Tác giả vô cùng hoảng sợ vì điều đó. Ông sử dụng những từ mang tính phê phán để khẳng định “keo cú”, “tham lam”, “rặt” làm cho người đọc hình dung được xã hội lúc bấy giờ thật đáng chê, đáng ghét.

Nhưng đằng sau nội dung trực tiếp của bài thơ còn là tấm lòng nhà thơ, với nỗi đau của người trong cuộc, người bị mất mát tổn thương. Đứng trước thực tế đau buồn và hồi tưởng về những truyền thống tốt đẹp xưa kia, tác giả buông ra một tiếng kêu đầy thương xót “Có đất nào như đất ấy không?”. Từ “đất” ở đây không những mang nghĩa là một mảnh đất bình thường mà nói “đất” còn là để nói về “người” về “đời” nữa. Đất nước quê hương đã thay đổi và trở nên dị dạng làm cho tác giả cảm thấy như bị mất đi những gì thiêng liêng nhất của vùng đất văn hóa nơi tác giả sinh ra và lớn lên này.

Ta thấy đó, bài thơ ngắn gọn với kết cấu Đường luật chặt chẽ và bút pháp hiện thực đã giúp ta thấy được thời đại Tú Xương đang sống, một thời đại bất công, bạc bẽo, đạo lí bị đảo lộn, đồng tiền là trên hết, đồng tiền đảo lộn tất cả những điều tốt đẹp mà những người như tác giả hằng khao khát ước mong. Đọc tác phẩm này ta hiểu thêm được nhiều về lịch sử một thời của nước mình và tâm sự ông Tú thành Nam.

Đặng Ngọc Hân

Trường PTTH chuyên Lê Hồng Phong